TÒA ÁN NH DÂN **HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG** **TỈNH LÀO CAI** Bản án số: 07/2022/ HNGĐ-ST Ngày 30/03/2022 V/v: "ly hôn, tranh chấp nuôi con"	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NH DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG, TỈNH LÀO CAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hải Quân.

Các Hội thẩm nH dân:
1. Ông Trần Xuân Việt.
2. Bà Trương Thị Bình.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Đoàn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nH dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Ngày 30 tháng 03 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nH dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 106/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp: "ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXX-ST ngày 17 tháng 03 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Minh P.

Địa chỉ: Thôn S, xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Hiện tạm trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Bị đơn: Chị Vũ Thị G.

Địa chỉ: Thôn S, xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Hiện tạm trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 13 tháng 12 năm 2021 và bản tự khai cùng ngày nguyên đơn anh Nguyễn Minh P trình bày: Anh và chị Vũ Thị G lấy nhau năm 2016 và làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nH dân thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai vào ngày 06/10/2016. Hôn nH dựa trên cơ sở tự nguyện, không bên nào ép buộc bên nào. Sau khi c□ới nhau về thời gian đầu sống hoà thuận hạnh phúc. Đến tháng 10/2021 thì phát sinh mâu

thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến hay cãi chửi nhau mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên bảo động viên nhưng không hàn gắn được. Anh Nguyễn Minh P xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trở lên trầm trọng. Nên anh đề nghị Toà án giải quyết cho anh và chị Vũ Thị G được ly hôn.

Về con: Trước khi lấy nhau anh và chị G không ai có con riêng vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi lấy nhau về anh và chị G sinh được một người con chung tên là Nguyễn Ngọc Bảo H sinh ngày 25/9/2018, nguyện vọng của anh nếu được Tòa án giải quyết cho ly hôn chị G thì anh sẽ chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Bảo H đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị G phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu H.

Về tài sản: Trước khi kết hôn anh và chị G không có tài sản riêng gì vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tài sản chung anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về khoản nợ: anh và chị G không nợ ai và không cho người khác vay nợ vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 05 tháng 01 năm 2022 bị đơn là chị Vũ Thị G trình bày: Chị và anh Nguyễn Minh P lấy nhau năm 2016 đến ngày 06/10/2016 làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nH dân thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Sau khi lấy nhau về không có mâu thuẫn gì trầm trọng đến cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng hay cãi chửi nhau mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên bảo động viên. Đến nay anh Nguyễn Minh P làm đơn xin ly hôn, chị cũng đồng ý ly hôn với anh Nguyễn Minh P vì chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí ly hôn với anh P.

Về con: Trong thời gian chung sống anh, chị không ai có con riêng mà sau khi lấy nhau về sinh được một người con chung là Nguyễn Ngọc Bảo H sinh ngày 25/9/2018. Nguyện vọng của chị nếu anh P mà yêu cầu ly hôn thì chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Bảo H đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh P phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu H .

Về tài sản: Chị G yêu cầu chia tài sản chung nhưng đã làm đơn rút yêu cầu không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về khoản nợ: anh chị không nợ ai hoặc cho người khác vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản Hòa giải ngày 14/03/2022 và tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Minh P và chị Vũ Thị G đã thỏa thuận với nhau về quan hệ hôn nH là nhất trí ly hôn nên ghi nhận sự thỏa thuận đó. Về con chung anh Nguyễn Minh P có nguyện vọng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Bảo H sinh ngày 25/9/2018 đến tuổi trưởng thành. Anh P không yêu cầu chị G phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho cháu H. Nguyện vọng của chị nếu anh P mà yêu cầu ly hôn thì chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Bảo H đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh P phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu H .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành giao Thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn chị Vũ Thị G theo quy định tại điều 196 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đã tiến hành thông báo hòa giải về phần quan hệ hôn nH, con chung để giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đã đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

[2].Về quan hệ hôn nH: Anh Nguyễn Minh P và chị Vũ Thị G xác lập quan hệ hôn nH vào năm 2016 và đăng ký kết hôn vào ngày 06/10/2016 tại Ủy ban nH dân thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Trước khi kết hôn có tìm hiểu và tự nguyện kết hôn đó là quan hệ hôn nH hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Nhưng trong quá trình chung sống anh, chị đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nH mâu thuẫn là do hai vợ chồng tính tình không hợp dẫn đến bất đồng quan điểm sống anh P và chị G thường xuyên cãi chửi nhau, anh P và chị đã ly tH nhau từ tháng 10/2021.Tại biên bản hòa giải ngày 14/3/2022 và tại phiên tòa hôm nay anh, chị đã thống nhất thuận tình ly hôn nên ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự nên căn cứ Điều 55 Luật hôn nH gia đình để giải quyết là phù hợp.

[3].Về con: Trước khi kết hôn anh, chị không ai con riêng vì vậy Tòa án không xem xét giải quyết.

Con chung: Xét thấy nguyện vọng của anh Nguyễn Minh P là phù hợp vì Ủy ban nH dân thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương xác nhận anh P có mức thu nhập là 15.000.000 đồng/tháng còn chị Vũ Thị G có mức thu nhập là 7.000.000 đồng/tháng như vậy anh P có mức thu nhập cao hơn chị G. Hơn nữa hiện nay anh P đã có nhà và đất tại tổ dân phố C, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương. Tại phiên tòa chị G khai hiện nay chị đang thuê nhà . Vì vậy Giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo H sinh ngày 25/9/2018 cho anh Nguyễn Minh P trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. chị G không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu H. Nên áp dụng khoản 1, 2 Điều 81; Khoản 1, 3 Điều 82; Khoản 1, 2 Điều 83 của Luật hôn nH gia đình để giải quyết.

[4]. Về tài sản: anh P và chị G không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5]. Về khoản nợ: Anh P và chị G không nợ ai và cho người khác vay nợ vì vậy Tòa án không giải quyết.

[6]. Về án phí: Anh Nguyễn Minh P phải chịu toàn bộ án phí ly hôn quy định khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 55 ; Khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1,3 Điều 82; khoản 1, 2 Điều 83 của Luật hôn nH gia đình.

Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Về hôn nH: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Minh P và chị Vũ Thị G.

Xử: Giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo H sinh ngày 25/9/2018 cho anh Nguyễn Minh P chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), Chị G không phải đóng góp tiền nuôi con chung. Chị Vũ Thị G có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở chị G thực hiện quyền này.

Về án phí: Căn cứ khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.Anh Nguyễn Minh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)*,nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu AC-21P số: 0006456 ngày 13/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
-VKSND tỉnh+ huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Ủy ban nH dân thị trấn Mường Khương;
- Các đương sự;
- Lưu tập án
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Hải Quân